

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 26 - 07 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân : bà Lò Thị Dậu, ông Sùng A Đông

- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 16/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 13/7/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Seo M** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Quý S (đã chết) và bà Sần Hoàng S – Sinh năm 1964; có vợ là Sĩ Chư Ng – Sinh năm 1988 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án, ngày 22/9/2020 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 06 tháng tù về tội “ trộm cắp tài sản”, Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 22/12/2020 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính; Tạm giữ: không, bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Th – Sinh năm 1986, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Bị hại: Lò Dừng Ch – Sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Chung D - Sinh năm 1980; Nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Hồ Oàng T - Sinh năm 1995. Vắng mặt

+ Lò Seo U - Sinh năm 1979. Vắng mặt.

+ Sỷ Lao P - Sinh năm 1983. Vắng mặt

Cùng trú tại: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên.

- *Người phiên dịch:* ông Hoàng Thành S – Sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 26/3/2022, bị cáo Lò Seo M một mình đi bộ từ nhà tại thôn S, xã T sang nhà Lò Dừng Ch cách nhà bị cáo khoảng 100 mét, khi đến bị cáo thấy chiếc xe mô tô của Lò Dừng Ch dựng cạnh đường ô tô, xe có cầm sẵn chìa khóa và không có ai trông giữ, Bị cáo đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe, sau đó bị cáo mở khóa nổ máy, điều khiển xe mô tô về thị trấn T. Đến khoảng 12 giờ bị cáo vào quán hát karaoke P tại tổ dân phố L, thị trấn T để hát. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo ra thanh toán hết 790.000đồng, nhưng bị cáo không có đủ tiền nên đã để lại chiếc xe tại quán hát karaoke P cho Nguyễn Chung D (chủ quán) để làm lòng tin cho việc bị cáo trả tiền. Mục đích bị cáo lấy trộm tài sản là để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Ngày 27/3/2022 Bị hại sau khi phát hiện mất chiếc xe mô tô đã trình báo sự việc với cơ quan Công an xã T. Sau khi xác minh sự việc, Công an xã T đã tiến hành truy tìm tài sản và ngày 31/3/2022 đã thu giữ được chiếc xe mô tô tại quán hát karaoke P.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xám – đen, biển kiểm soát 27Z1 – 183.94 (kèm theo 01 chùm chìa khóa xe).

Kết luận định giá tài sản số 06/KL - HĐĐGTS ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tòa Chùa kết luận: Giá thị trường tại thời điểm tháng 3/2022 của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xám – đen, biển kiểm soát 27Z1 – 183.94 có trị giá là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

Bị hại có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, vị trí, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên Nguyễn Chung D khai nhận lại chiếc xe mô tô từ bị cáo để lại quán hát với mục đích làm tin cho việc trả tiền hát, không biết chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp mà có và không yêu cầu bị cáo trả tiền hát 790.000đồng.

Cáo trạng số 11/CT-VKSHTC ngày 16 tháng 06 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa truy tố bị cáo Lò Seo M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: do Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề nghị xem xét; Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: đề nghị trả lại 01 chiếc xe mô tô, kèm 01 chùm chìa khóa xe cho Bị hại. Về án phí: đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người vắng mặt công bố tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì sau khi nghe luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xem xét miễn án phí và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo vì muốn có tiền để sử dụng cho mục đích cá nhân, nên vào khoảng 09 giờ ngày 26/3/2022 bị cáo lợi dụng lúc gia đình bị hại để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xám – đen, biển kiểm soát 27Z1 – 183.94 dựng ngoài đường không có người trông giữ, nên bị cáo đã lấy trộm xe.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Bị hại xác nhận khoảng thời gian mất tài sản, vị trí, đặc điểm của tài sản bị chiếm đoạt, phù hợp với vật chứng cơ quan điều tra thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả nhận dạng, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô sử dụng cho mục đích cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi một mình với lỗi cố ý trực tiếp, tài sản bị

cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá có trị giá 5.000.000 đồng, do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Bị hại Lò Dừng Chấn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tòa Chùa xử phạt 06 tháng tù tại Bản án số 09/2020/HSST ngày 22/9/2020 về tội "Trộm cắp tài sản", Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2020. HĐXX thấy Bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 26/3/2022 bị cáo chưa được xóa án tích, do đó HĐXX cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản xác minh về điều kiện, hoàn cảnh thấy rằng bị cáo sống phụ thuộc gia đình, tài sản riêng không có, gia đình thuộc hộ nghèo. Tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5] Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải trả tiền hát, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan: Đối với Nguyễn Chung D là người đã nhận xe từ bị cáo làm lòng tin cho việc trả tiền hát, quá trình điều tra đã làm rõ D không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô, chùm chìa khóa xe thu giữ của bị cáo, đã làm rõ là tài sản hợp pháp của Bị hại, nên cần trả lại cho Bị hại.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 240/GCN – HN.HCN ngày 01/01/2022 của UBND xã T, huyện C, nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Seo M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Seo M 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 09/4/2022.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Bị hại Lò Dừng Ch: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xám – đen, biển kiểm soát 27Z1 – 183.94, 01 chùm chìa khóa xe mô tô.

Vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo đối với người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND huyện Tòa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tòa Chùa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tòa Chùa;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tòa Chùa;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Tòng Thị Lan